

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2024/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm đối với dự toán mua sắm
hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm đối với dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định:

- Việc mua sắm đối với dự toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hậu Giang theo quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất) (trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư) (sau đây gọi chung là mua sắm hàng hóa, dịch vụ).

- Việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hậu Giang theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

b) Trường hợp Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương có quy định về thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ khác với quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo văn bản quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước;

b) Đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội;

d) Văn phòng: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách Nhà nước cấp huyện;

đ) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hậu Giang (bao gồm cả việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của địa phương);

e) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng vốn Nhà nước theo quy định để mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin nhằm duy trì hoạt động thường xuyên;

g) Các đơn vị dự toán trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định

1. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định việc mua sắm của cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên cho một lần mua sắm gồm nhiều loại hàng hóa, dịch vụ (01 dự toán mua sắm).

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, đoàn thể tỉnh và tương đương: Quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị dưới 01 tỷ đồng cho một lần mua sắm gồm nhiều loại hàng hóa, dịch vụ (01 dự toán mua sắm) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố: Quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị dưới 01 tỷ đồng cho một lần mua sắm gồm nhiều loại hàng hóa, dịch vụ (01 dự toán mua sắm) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của Văn phòng: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách Nhà nước cấp huyện) thuộc phạm vi quản lý.

d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh, đoàn thể tỉnh và tương đương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố (bao gồm mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của Văn phòng: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách Nhà nước cấp huyện), Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: Quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng.

đ) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm từ nguồn thu

được giao quyền tự chủ, Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp và hoạt động kinh doanh của đơn vị. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nhiều nguồn vốn để mua sắm, trong đó có nguồn ngân sách nhà nước thì thẩm quyền quyết định mua sắm thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này.

2. Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và tương đương (bao gồm cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố: Quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện (bao gồm cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc) và cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.


2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 11 năm 2024. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản trị II, Cục Hành chính - Quản trị II;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT: TƯ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQ VN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.KX. *CE*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

Trần Văn Huyền